

SỞ Y TẾ PHÚ YÊN
TTYT TX SÔNG CẦU

Số: ~~1087~~ TB-TTYT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sông Cầu, ngày 27 tháng 10 năm 2022

THÔNG BÁO

Cung cấp báo giá Dự án: Mua sắm vật tư y tế tháng 11 năm 2022 khi chưa có kết quả lựa chọn nhà thầu tập trung cấp tỉnh của Trung tâm Y tế thị xã Sông Cầu.

Kính mời: Quý Công ty

Trung tâm Y tế thị xã Sông Cầu đang xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Mua sắm vật tư y tế tháng 11 năm 2022 khi chưa có kết quả lựa chọn nhà thầu tập trung cấp tỉnh của Trung tâm Y tế thị xã Sông Cầu.

Để có căn cứ lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Trung tâm Y tế thị xã Sông Cầu kính mời Quý Công ty đủ năng lực thực hiện gói thầu, xin gửi báo giá với các nội dung cần thiết như sau:

Dự án: Mua sắm vật tư y tế tháng 11 năm 2022 khi chưa có kết quả lựa chọn nhà thầu tập trung cấp tỉnh của Trung tâm Y tế thị xã Sông Cầu, bao gồm:

Gói thầu số 01: Cung cấp vật tư y tế tiêu hao tháng 11 năm 2022. Có 23 khoản.

(đính kèm danh mục).

- Thời gian nhận báo giá: 02/11/2022 đến hết ngày 04/11/2022.

- Nơi nhận: Trung tâm Y tế thị xã Sông Cầu.

- Thông báo được đăng tải trên trang web tại địa chỉ:
<http://trungtamytesongcau.vn/>

Địa chỉ: 02 Phạm Văn Đồng, khu phố Long Hải Bắc, phường Xuân Yên, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên;

Điện thoại: 0573.875.389.

Rất mong sự hợp tác của Quý Công ty./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.


GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

BSKT Phạm Văn Thọ



PHỤ LỤC:

Dự án: Mua sắm vật tư y tế tháng 11 năm 2022 khi chưa có kết quả lựa chọn nhà thầu tập trung cấp tỉnh của Trung tâm Y tế thị xã Sông Cầu.

***Gói thầu số 1: Cung cấp vật tư y tế tiêu hao tháng 11 năm 2022.**

(Đính kèm Thông báo số ~~1087~~ TB-TTYT ngày ~~27~~ / ~~10~~ / 2022 của TTYT TX Sông Cầu)

TT	Mã số đầu thầu	Tên hàng hóa	Tiêu chuẩn, qui cách	Đơn vị tính	Phân nhóm TCKT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	VT01	Airway các số	Duy trì đường thở không bị cản trở trong quá trình gây mê. Chất liệu Poyethylene không độc hại.	Cái	Nhóm 6	100		
2	VT02	Chỉ không tan tự nhiên Silk số 3/0 kim tam giác	Chỉ không tan tự nhiên Silk số 3/0, sợi chỉ dài ≥ 75 cm, kim tam giác 3/8 C, dài 18 mm	Tép	Nhóm 5	520		
3	VT03	Chỉ nylon số 5/0 kim tam giác	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi, làm từ Polyamide (Nylon) số 5/0, sợi chỉ dài ≥ 75 cm, kim tam giác 3/8C, dài 16 mm	Tép	Nhóm 5	240		
4	VT04	Băng thun 10cm x 3m	Kích thước 10cm x 3m	Cuộn	Nhóm 5	350		
5	VT05	Bộ Mask thở khí dung người lớn, Trẻ em	Đủ size, mask ôm kín mũi miệng, bầu đựng dịch kín, không rò rỉ, phun sương tốt	Bộ	Nhóm 5	500		
6	VT06	Dây hút đàm nhớt khóa số 8	Số 8, dài 50cm, có khóa	Cái	Nhóm 6	600		
7	VT07	Dây nối bơm tiêm điện	140cm	Sợi	Nhóm 6	100		
8	VT08	Dây oxy hai nhánh người lớn	Chứng nhận EC. Tiêu chuẩn ISO. Bì 1sợi	Sợi	Nhóm 6	600		
9	VT09	Dây oxy hai nhánh sơ sinh	Chứng nhận EC. Tiêu chuẩn ISO. Bì 1sợi	Sợi	Nhóm 6	50		
10	VT10	Dây oxy hai nhánh trẻ em	Chứng nhận EC. Tiêu chuẩn ISO. Bì 1sợi	Sợi	Nhóm 6	200		
11	VT11	Dây truyền máu	Sợi	Sợi	Nhóm 6	50		
12	VT12	Dao mổ các số	số 10,11	Cái	Nhóm 6	4.000		

TT	Mã số đầu thầu	Tên hàng hóa	Tiêu chuẩn, qui cách	Đơn vị tính	Phân nhóm TCKT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
13	VT13	Găng tay tiết trùng các số 7-7,5-8	TC: ISO, CE. Làm từ latex cao su thiên nhiên; vi nhám, bề mặt không trượt cho độ nhạy cảm tối ưu; sản xuất theo công nghệ EN 455/ASTM D-3577	Đôi	Nhóm 5	10.000		
14	VT14	Găng tay khám	Size S, M, L. Găng tay cao su y tế có bột dùng 1 lần. chiều dài 240mm, Tiêu chuẩn chất lượng ISO, CE, FDA	Đôi	Nhóm 5	15.000		
15	VT15	Gạc hút y tế	khổ 0,8m-1m (10 sợi dọc-8 sợi ngang, 1m ² =30g)	Mét	Nhóm 5	1.000		
16	VT16	Giấy điện tim 6 cần tập	110mm x 140mm x142 tờ.	Tập	Nhóm 6	20		
17	VT17	Giấy siêu âm	110mm x 20m	Cuộn	Nhóm 6	12		
18	VT18	Kim châm cứu số 3	Tiêu chuẩn EN, ISO, CE. Ø từ 0.25 đến 0.30x30mm.	Cây	Nhóm 6	30.000		
19	VT19	Sonde hậu môn	Các số	Sợi	Nhóm 6	50		
20	VT20	Sonde dạ dày có nắp	Số 16	sợi	Nhóm 6	50		
21	VT21	Phim Xquang khô laser SD-S 8*10 cho máy đầu đọc, in film. Model: SKR 3000. Hãng sản xuất Konica Minolta Nhật Bản.	20cm x 25cm (8x10 in). Hộp 125 tấm	Tấm	Nhóm 3	1.000		
22	VT22	Kim chọc tĩnh mạch	ISO 13485:2016, CE, các số 18G, 20G,22G	Cây	Nhóm 6	2.000		
23	VT23	Test nhanh phát hiện kháng nguyên Dengue NS1, chẩn đoán sốt xuất huyết	Độ nhạy: ≥ 92,8% - Độ đặc hiệu: ≥ 98,4%; Dạng thanh thử; Hộp ≥ 25 test	Test	Nhóm 6	1.000		

Tổng cộng: 23 khoản

